

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày: 28/3/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Thanh Yên.

Bà Nguyễn Thị Đan Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

TRƯƠNG VĂN H, sinh năm: 2002 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H và bà Nguyễn Thị Hồng Th; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bắt, tạm giữ từ ngày 26/10/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đặng Hữu T, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

2. Cháu Đặng Thành Tr, sinh ngày 23/10/2006; nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

- Người đại diện hợp pháp của cháu Đặng Thành Tr: Anh Đặng Hữu T, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25 tháng 10 năm 2023, Trương Văn H một mình điều khiển xe mô tô hiệu Raider đi từ nhà đến thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Thuận gặp người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 300.000 đồng ma túy đá để về bán lại cho người khác. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đặng Thành Tr, sinh ngày 23/10/2006, trú tại thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, sử dụng điện thoại Vivo Y9s truy cập mạng xã hội Zalo để nhắn tin đến số tài khoản zalo của Trương Văn H hỏi mua 500.000 đồng ma túy loại Methamphetamine, H đồng ý và hẹn Tr đến khu vực gần nhà nghỉ H thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận để giao dịch. Sau đó, H lấy ma túy đã mua lúc sáng của người tên B bỏ vào bịch khẩu trang y tế màu trắng và một mình điều khiển xe mô tô hiệu Raider (không gắn biển kiểm soát) mang theo ma túy đến điểm hẹn, giấu ma túy tại khu vực gần nhà nghỉ H và đứng đợi Tr đến giao tiền sau đó mới chỉ chỗ cất ma túy để Tr lấy. Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, Tr một mình điều khiển xe đạp điện hiệu OSKAR đến gặp H, Tr đưa cho H 500.000 đồng, H chỉ chỗ để Tr lấy ma túy. Cùng lúc này, Công an huyện N tuần tra, phát hiện, kiểm tra tại gần khu vực H và Tr giao nhận tiền phát hiện 01 bịch nylon màu trắng chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy) nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người, vật chứng có liên quan.

Ngày 26/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trưng cầu giám định chất nghi là ma túy đã thu giữ được khi bắt quả tang Trương Văn H. Kết luận giám định số 237, ngày 01/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: *“Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định là: 0,2901 (không phải hai chín không một gam)”*.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKSTN ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Trương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, với mức án từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 25/10/2023 tại thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bị cáo Trương Văn H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N bắt quả tang đang bán trái phép 0,2901 gam ma túy loại Methamphetamine cho Đặng Thành Tr, với giá 500,000 đồng (Tại Kết luận giám định số: 237/KL-KTHS ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận).

Xét thấy hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Trương Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo đều có nhân thân tốt.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma túy, nhằm đảm bảo được tình hình an ninh trật tự tại địa phương và tuyên truyền pháp luật nên phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 0,2322g (không thấy hai ba hai hai gam) ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói gửi đến giám định (được niêm phong theo Kết

luận giám định số 237, ngày 01/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận); 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc có kích thước (12 x 06 x 02)cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu xanh - đen, không có biển số, số khung RLSDL11ANLV140069, số máy CGA1-540001, đã qua sử dụng; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi 12, màu bạc, số IMEI1: 868155060798645100, số IMEI 2: 868155060798652100; 01 (Một) điện thoại di động hiệu ViVo Y9s, màu xanh đen số IMEI1: 863780043742058, số IMEI 2: 863780043742041; số tiền 500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành trả lại cho anh Đặng Hữu T, sinh ngày 16/10/1987, trú tại thôn T, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (cha Đặng Thành Tr) 01 (Một) xe đạp điện hiệu OSKAR màu đen. Anh T không biết Đặng Thành Tr sử dụng để mua trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho anh T là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Quá trình điều tra, bị cáo Trương Văn H khai nhận nguồn gốc ma túy là do bị cáo H mua của người tên B ở thị trấn C, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã xác minh nhưng không rõ nhân thân, lai lịch của người này, ngoài lời khai của bị cáo H không có chứng cứ khác nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người tên B. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 57; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Xử phạt bị cáo Trương Văn H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 26/10/2023.

Căn cứ Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,2322g (không phẩy hai ba hai hai gam) ma túy loại Methamphetamine và toàn bộ bao gói gửi đến giám định (được niêm phong theo Kết luận giám định số 237, ngày 01/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận); 01 (Một) cân tiểu ly màu bạc có kích thước (12 x 06 x 02)cm (Theo

Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI, loại RAIDER, màu xanh - đen, không có biển số, số khung RLSDL11ANLV140069, số máy CGA1-540001, đã qua sử dụng ; 01 (Một) điện thoại di động hiệu Redmi 12, màu bạc, số IMEI1: 868155060798645100, số IMEI 2: 868155060798652100 ; 01 (Một) điện thoại di động hiệu ViVo Y9s, màu xanh đen số IMEI1: 863780043742058, số IMEI 2: 863780043742041 (Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N); số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) theo Ủy nhiệm chi, Lập ngày 24 tháng 01 năm 2024 tại Kho bạc Nhà nước huyện N.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 28/3/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến